

NHẬN DIỆN GIÁ TRỊ VĂN HÓA ĐẶC SẮC CỦA KHU DI TÍCH ĐỀN SÓC, HUYỆN SÓC SƠN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

I PHẠM MAI NGUYỄN

Email: nguyendht11@gmail.com

Học viên K12 - Quản lý Văn hóa - Trường ĐHSP Nghệ thuật Trung ương

IDENTIFICATION OF THE SPECIAL CULTURAL VALUE OF SOC TEMPLE RELICS, SOC SON DISTRICT, HANOI CITY

TÓM TẮT ↔ ABSTRACT

Khu di tích đền Sóc đã được công nhận là di tích cấp quốc gia đặc biệt, Hội Gióng đã được Unesco ghi danh là di sản văn hóa phi vật thể của nhân loại. Vì vậy, hệ giá trị của khu di tích là vô cùng đặc sắc. Bằng phương pháp điền dã, khảo tả tác giả bài viết đã hệ thống những giá trị tiêu biểu của khu di tích đền Sóc. Với việc nhận diện đầy đủ các giá trị sẽ giúp các nhà quản lý văn hóa của huyện Sóc Sơn nâng cao hiệu quả quản lý khu di tích trong thời gian tới và thu hút được nhiều du khách trong và ngoài nước hơn nữa.

Từ khóa: Nhận diện, giá trị văn hóa, khu di tích đền Sóc

The Soc Temple relic area has been recognized as a special national relic, Gióng Hoi has been registered by Unesco as an intangible cultural heritage of humanity. Therefore, the value system of the relic is extremely unique. Using fieldwork and descriptive methods, the author of the article has systematized the typical values of the Soc temple relic site. Fully identifying the values will help cultural managers of Soc Son district improve the efficiency of managing the relic site in the future and attract more domestic and foreign tourists.

Keywords: Identification, cultural value, Soc temple relic site

1. Giá trị di sản văn hóa vật thể

Di sản văn hóa vật thể được hiểu là sản phẩm vật chất có giá trị lịch sử, văn hóa, khoa học, bao gồm (Di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia).

Quần thể Di tích đền Sóc nằm trải dài từ chân núi lên đến đỉnh núi Vệ Linh, gắn liền với với huyền thoại Thánh Gióng chống giặc ngoại xâm, một trong tứ bất tử theo tín ngưỡng tâm linh của người Việt. Quần thể gồm 7 công trình kiến tạo. Mỗi công trình có giá trị lịch sử, nghệ thuật riêng, đó là: Đền Trình, đền Mẫu (thờ mẹ Thánh Gióng), chùa Đại Bi, đền Thượng, khu nhà Bia (lăng bia đá 8 mặt), chùa Non và khu tượng đài Thánh Gióng.

Công trình kiến tạo đầu tiên có thể kể đến là Đền Trình, Đền Trình thờ quan thần linh Núi Sóc. Đền được xây dựng năm 980, thế kỷ thứ 10. Trải qua nhiều lần trùng tu, hiện Đền có kiến trúc hình chữ Đinh, gồm Tiền đường và Hậu cung. Tiền đường là gian nhà mà đoàn vừa làm lễ qua, có 5 gian, đặt 1 án thư, bộ chấp kích và 3 tấm bia đá.

Lịch sử xây dựng ngôi đền Trình có liên quan đến huyền thoại Thánh Gióng, gắn với câu chuyện đánh giặc Tống của vua Lê Hoàn năm 980. Vào năm đó, Lê

Hoàn kế nghiệp của nhà Đinh lại phải đi đánh giặc Tống. Khi ông đi ngang qua thung lũng núi Vệ Linh này, nghe nói, trong đây có ngôi miếu thờ Phù Đổng Thiên Vương, người có công đánh đuổi giặc Ân cứu dân cứu nước thời Hùng Vương thứ 6 rất linh thiêng. Vua Lê đã lập đàn hạ trại và cầu Ngài độ cho vua Lê đánh thắng giặc Tống như Ngài đã thắng giặc Ân. Đêm hôm đó, vua Lê cùng quân sĩ hành quân tới sông Đà Giang thì một điều diệu linh đã xảy ra. Sông Đà cuộn sóng dữ dội và trên đỉnh ngọn sóng cao nhất có một vị thần với đôi mắt sáng ngời hiện lên. Vua tôi nhà Lê không hiểu điều gì xảy ra đã quỳ rạp xuống và xin được hỏi: Ngài là ai?. Vị thần với đôi mắt sáng ngời trả lời rằng: Ta là thần linh vùng Sóc Sơn, vâng mệnh Phù Đổng Thiên Vương tới giúp nhà ngươi đánh giặc Tống. Quả nhiên, sáng hôm sau hành quân đi đánh giặc Tống, quân hai bên chưa đụng trận, quân Tống hốt nhiên thấy một người hiện lên giữa sóng lớn, thân cao hơn 10 trượng, tóc dựng ngược, trợn mắt giận dữ nhìn, hiển thánh thần quang. Quân Tống trông thấy kinh hãi. Tướng Tống Quách Quỳ đem quân về nước”[49, tr.126]. Khải hoàn trở về thung lũng núi Vệ Linh này, biết rằng lời nguyện cầu của mình tại ngôi miếu thờ Phù Đổng Thiên Vương đã được linh ứng, nên vua Lê đề tưởng nhớ công ơn của Người và ca ngợi sự anh linh của Người đã cho sửa ngôi miếu thờ Phù Đổng Thiên Vương thành

CULTURE

ngôi đền khang trang. Ông cho xây thêm các ngôi đền chùa, trong đó có ngôi đền Trinh và cho đúc tượng Quan Thần Linh Sóc Sơn thờ tại đây. Phong cho quan thần linh là Thánh Thần Vương. Ba chữ hiện đang được khắc trên mũ của Ngài.

Đền Mẫu là ngôi đền thờ mẹ thân sinh ra đức Thánh Gióng. Tương truyền đẹp xong giặc Ân, Thánh Gióng đã không nhận vinh hoa phú quý, bỗng lộc vua ban mà chọn đỉnh núi Đá Chông siêu thoát về trời. Tạ ơn sinh thành, Ngài xuống ngựa quay về phương Nam nơi quê nhà có mẫu thân đang sống quỳ lạy. Tương nhớ công ơn, nhân dân lập đền thờ mẫu thân, thể hiện truyền thống nhân văn của dân tộc Việt: khi ta sinh ra có mẹ ôm ấp che chở, khi ta không còn trên cõi đời này nữa cũng là khi ta về với mẹ, mẹ luôn ở bên và dìu dắt ta trong suốt cuộc đời.

Tục thờ Mẫu đã thấm nhuần vào tâm trí mỗi người dân Việt ra từ ngàn đời xưa. Thờ Mẫu ở đâu cũng có ý nghĩa là đề cao người mẹ. Đền Mẫu Sóc Sơn thờ người mẹ đã sinh ra Đức Thánh Gióng. Chuyện kể rằng, từ lâu ở làng Kê Đông (Phù Đổng bây giờ) người ta đã thờ ông Đông vào ngày 9/4 âm lịch. Theo các cụ, trước và trong ngày ấy bao giờ cũng có mưa to, gió bão, sấm chớp và đó là “ông Đông về hái cà”. Một lần ông về đã để lại vết chân to tại vườn cà và một bà lão hiếm muộn đã ướm chân mình vào vết chân đó để rồi về nhà rúng động và mang thai. Sau 12 tháng hạ sinh ra cậu bé đặt tên là Gióng.

Điểm nhấn tiếp theo của Di tích là đền Thượng, nơi thờ Phù Đổng Thiên Vương và các vị thánh, thần. Đền Thượng có lối kiến trúc đa dạng và niên đại xa xưa nhất. Theo bia đá 8 mặt, mặt số 4 có ghi đền Thượng được xây dựng vào thời tiền Lê (khoảng thế kỷ thứ X), đã qua 13 lần trùng tu. Đền mang đậm kiến trúc thời Nguyễn, chỉ còn một số ít họa tiết, hoa văn giữ lại của thời Tiền Lê.

Du khách đến đây không chỉ cảm nhận được không gian trong lành, thanh tịnh mà còn cầu Thánh phù hộ độ trì, ban cho sức khỏe, bình an, hạnh phúc, mọi việc hanh thông, tươi tốt. Nơi đây còn là công trình nghệ thuật đặc sắc thôi thúc du khách khám phá, tìm hiểu.

Ngôi đền có cách bài trí sắp xếp mang đậm dấu ấn văn hóa Việt, tạo ra sự linh thiêng nơi thờ cúng thần linh. Trong đền còn có đôi ngựa gỗ tượng trưng cho ngựa sắt năm xưa Đức Thánh cưỡi để dẹp giặc Ân. Hậu cung là nơi thờ đức Phù Đổng Thiên Vương cùng nhiều vị thánh, thần. Ngai thờ, án hương được xây bằng vôi, mật mía, giấy bản, muối và đá núi. Đây là hình ảnh tượng trưng thu nhỏ 99 ngọn núi của hệ Tam Đảo chạy về hướng Đông thành ngai thờ. Đã qua 13 lần trùng tu nhưng toàn bộ ngai thờ và tượng vẫn giữ được nguyên mẫu.

Chùa Đại Bi thờ Phật. Phía góc sân chùa còn lưu giữ tám bia ca ngợi sự linh diệu của đạo Phật. Đạo Phật không tuyên truyền mê tín mà luôn ca ngợi sự trong sáng của con người, khai thông bên mê, vớt bỏ danh lợi “nhất tâm thanh tịnh, vạn sự giai không”. Đây là nơi tu hành đầu tiên của vị sư Ngô Chân Lưu (933 – 1011). Vào thời Đinh, ông được vua Đinh phong Khuông Việt Quốc Sư và lưu giữ chức danh này sang đời Tiền Lê. Khi triều Lê suy tàn, ông đã cùng thiên sư Vạn hạnh phò vua Lý Công Uẩn lên ngôi và được vua Lý phong là Việt Nam Tam Triều Quốc Sư.

Theo Thiên Uyển Tập Anh, thì sinh thời, sư Ngô Chân Lưu thường đến núi Vệ Linh ngao du vì rất yêu thích phong cảnh u thắng, thanh tịch nơi đây. Sư đã dựng am đề tu và khi đó tại khu vực núi Vệ Linh có ngôi miếu thờ Phù Đổng Thiên Vương. Chuyện kể rằng, trong một đêm mưa giông sấm chớp, nhà sư mộng thấy có một thần nhân bước tới và nói: Ta là một trong Tứ Thiên Vương, trấn ải phương Bắc, xua đuổi tà ác. Thiên Đế có sắc chỉ sai ta đến nước này giữ gìn cương giới để cho Phật pháp được hưng thịnh. Ta có duyên với ông nên đến để ủy thác cho ông. Nhà sư kinh hoàng tỉnh giấc thì nghe trong núi có tiếng gào thét, lay làm lạ lắm. Sáng hôm sau sư đi vào trong núi, phát hiện ra một cây Trâm Hương to hơn 10 trượng, cành lá xum xuê, lại có đám mây lành che phủ bên trên. Sư đã sai thợ đốn cây đó tạc tượng Thần như mơ và rước vào thờ trong ngôi miếu Phù Đổng Thiên Vương. Đến năm 980, khi giặc Tống xâm lược nước ta, vua Lê Hoàn đã cùng với sư Lưu lập đàn cầu nguyện thì được Người hiển linh và phò trợ đánh thắng giặc Tống.

Nhà sư Ngô Chân Lưu nói rằng “Đây là vùng đất của Thánh của Thần rất linh thiêng nên nhà sư không tu ở đây nữa”. Nhà sư giao lại toàn bộ vùng này cho tổng làng Vệ Linh, ngôi làng cách đây một cây số quản lý. Nhà sư sau đó cũng lên núi xây chùa Non, tu tại đó và sau này nhà sư viên tịch tại Kinh Bắc vào năm 1011. Một trong những điểm nhấn nữa của quần thể Di tích này là đỉnh núi Vệ Linh. Tại đây, du khách còn có dịp ghé thăm nhà bia đá tồn tại hàng trăm năm, được xây dựng hoàn toàn bằng đá phiến. Đặc biệt, còn có bia đá ghi lại lịch sử hình thành đền Sóc và lễ hội đền Sóc, giúp du khách hiểu rõ hơn về nguồn gốc của quần thể Di tích này. Trên lăng bia đá 8 mặt còn lưu giữ tại đền Sóc có những thông tin ghi chép về lễ hội truyền thống. Bia đá ghi tên các tổng, các thôn làng trực tiếp tham gia rước lễ lên đền và các làng thờ vọng, cung cấp thông tin về các đền thờ Thánh Gióng khác trong huyện ngoài đền Sóc, bia đá ghi “ Hàng năm vào ngày 7 tháng Giêng có hội lớn, các tổng xã Tiên Dược, Phù Lỗ, Hương Đình, Phở Lộng, Xuân Lai, Xuân Bảng, Thượng Giã dâng lễ ở đền Sóc Sơn, sau đó tổng Yên Tàng dâng thường, thôn Vệ Sơn dâng quân thuyền, thôn Dược Thượng dâng voi, thôn

CULTURE

Đức Hậu dâng ngà voi, thôn Yên Sào dâng cỗ cho voi ăn, thôn Đan Tảo dâng trâu, thôn Xuân Bằng dâng cây, Tiên Dược cùng với Hương Đình, Xuân Bách, Đông Lai, Xuân Dục, Đông Xoài, Xuân Tàng, Yên Tàng, Phú Tàng dâng hoa trúc (tục gọi là dâng đồ). Tổng Cổ Bái, tổng Kim Anh, tổng Giã Thượng, tổng Linh Bắc dâng lễ ở đền vọng Thanh Nhân, Kim Anh dâng chướng, Cổ Bái dâng quân, Đa Thượng diễn trũ, hai xã Thanh Nhân, Chi Đông dâng hoa trúc.

Tổng Đông Đô dâng lễ ở đền thờ vọng Đông Đò, tổng Cổ Bái dâng lễ ở đền thờ vọng Cẩm Bào, tổng Từ Lễ dâng lễ ở đền vọng Từ Lễ.

Cũng theo thông tin được ghi chép trong lăng bia 8 mặt thì thôn Vệ Linh được sắc chỉ cho làm tạo lệ “Ngày tháng năm Chính Hòa thứ năm rồi chỉ cho xã Vệ Linh tạo lễ quân dân trong xã được tổng hạng cùng ruộng tế đền là năm mươi ba mẫu, đồng thời được miễn tô thuế sưu sai, tập dịch trong một năm và lượng thuế tiền trong một quý, cộng tất cả là bốn trăm ba quan tám mịch 20 văn, gạo bảy mươi tư bát rưỡi cúng trong ba ngôi đền: đền Thượng, đền Hạ Sóc Sơn và Phù Mã.” Chính vì thế, dân làng và các cụ Vệ Linh có vai trò rất lớn trong các hoạt động lễ hội. Để chuẩn bị cho hội, ngày 20 tháng Chạp các cụ đã vào đền cùng với nhân viên trong khu di tích làm lễ bao sái tượng thờ. Theo thứ tự các đoàn rước, cây giò hoa tre của thôn Vệ Linh phải được đi đầu gọi là “hoa tre đầu nước”, rồi mới đến lễ rước của các làng khác.

Rời đền bia đá cổ và các di tích ở phía dưới chân núi, những bậc thang phủ đầy rêu phong sẽ đưa chân du khách lên đến chùa Non Nước (tên chữ là Sóc Thiên Vương Thiên Tự) nằm ở độ cao hơn 110m so với chân núi. Ở độ cao ấy không gian của chùa trở nên khoáng đạt xua tan đi biết bao mệt mỏi sau một quãng đường leo núi. Theo thuyết phong thủy, chùa Non Nước được xây dựng dựa theo thế long châu hổ phục. Bức tượng Phật tổ ngồi trên ngai tựa lưng vào núi, có 9 ngọn núi nhỏ châu vào trong đó có núi Đổng Sóc, núi Đá Đen, núi Voi Phục, núi Mũi Cày, núi Vây Rồng, núi Đá Chồng... Sách Thiên Uyển Tập Anh và sách Đại Việt Sử Ký Toàn Thư viết: vị thiên sư đầu tiên trụ trì ngôi chùa này có tên là Ngô Chân Lưu. Nếu nhìn từ trên cao xuống thì phía trước cửa chùa là cả một vùng đất đai rộng lớn với ruộng đồng bát ngát và những dãy núi xa xa. Đó quả là một khung cảnh tuyệt vời và thơ mộng của một vùng non nước mỹ lệ. Ngôi chùa này còn là nơi tọa lạc của pho tượng Phật tổ Như Lai bằng đồng đúc liền khối lớn nhất tại Việt Nam. Tượng nặng 30 tấn, cao 6,50m. Nếu tính cả chân bệ đá thì chiều cao lên đến hơn 8 m được khởi công từ ngày Mồng 8 tháng Tư năm Tân Tỵ (2001) để đến ngày Mồng 8 tháng Tám năm Nhâm Ngọ được rước từ cơ sở đúc đồng huyện Ý Yên – Nam Định về Sóc Sơn, an tọa tại chùa Non Nước.

Đến với quần thể Di tích đền Sóc, du khách không thể bỏ qua khu tượng đài Thánh Gióng được đặt trên đỉnh núi Đá Chồng. Dọc con đường dẫn lên tượng đài Thánh Gióng được bao quanh bởi rừng thông trên 50 năm tuổi, là điểm đầu của các dãy núi thuộc hệ Tam Đảo ở phía Đông với thế "long châu, hổ phục", tạo nên cảnh đẹp sơn thủy hữu tình, một vùng hội tụ khí thiêng của đất trời.

Tượng người tráng sĩ trên mình ngựa sắt, tay cầm tre đằng ngà thật hiên ngang, vững chãi, mặt hướng về phương Nam nơi quê mẹ. Tượng đài Thánh Gióng được tổ chức Kỷ lục Việt Nam xác nhận là tượng đài bằng đồng lớn nhất Việt Nam nặng 85 tấn, cao 11,7 mét. Tượng sừng sững vươn cao, biểu thị cho sức mạnh, tinh thần chiến thắng, ý thức tự lực, tự cường, sự khát khao hòa bình của người Việt Nam.

Bức tượng mô phỏng hình ảnh vị thánh trẻ tay cầm tre ngà, thúc ngựa hướng tới trời cao của tác giả Nguyễn Kim Xuân, một nhà điêu khắc thuộc Hội Mỹ thuật Hà Nội, đây là một trong những công trình trọng điểm chào mừng 1000 năm lịch sử thủ đô năm 2010.

Khu di tích lịch sử đền Sóc đã được xây dựng hơn 1.000 năm, trải qua nhiều biến thiên của lịch sử và thời gian, qua nhiều lần trùng tu nhưng vẫn giữ được kiến trúc nghệ thuật độc đáo, cùng nhiều cổ vật có giá trị. Năm 1962, Quần thể di tích đền Sóc được xếp hạng Di tích lịch sử văn hóa Quốc gia. Đến ngày 31/12/2014, Thủ tướng Chính phủ đã có quyết định công nhận Quần thể di tích đền Sóc là Di tích Quốc gia đặc biệt.

Mới đây, nhân kỷ niệm 45 năm ngày thành lập huyện Sóc Sơn (1977-2022), UBND TP Hà Nội đã tiến hành trao chứng nhận di tích của Thủ đô cho Di tích Quốc gia đặc biệt đền Sóc. Đây là sự khẳng định những giá trị to lớn về văn hóa, lịch sử, đồng thời mở ra cơ hội phát triển du lịch cho khu di tích Quốc gia đặc biệt này.

2. Giá trị Di sản văn hóa phi vật thể

Di sản văn hóa phi vật thể thì được hiểu là các sản phẩm tinh thần có giá trị lịch sử, văn hóa, khoa học, được lưu giữ bằng trí nhớ, chữ viết, được lưu truyền bằng truyền miệng, truyền nghề, trình diễn và các hình thức lưu giữ khác, bao gồm tiếng nói, chữ viết, tác phẩm văn học, nghệ thuật, khoa học, ngữ văn truyền miệng, diễn xướng dân gian, lối sống, nếp sống, lễ hội, bí quyết về nghề thủ công truyền thống, tri thức về y, dược học cổ truyền, về văn hóa ẩm thực, về trang phục truyền thống dân tộc và tri thức dân gian khác.

Lễ hội đền Sóc (đền Gióng) - Sóc Sơn cũng như biết bao các ngày hội truyền thống của dân tộc ta từ xưa

CULTURE

đến nay đã hoà nhập cùng nhịp sống và hơi thở của cư dân nơi đây, trải qua nhiều thế kỷ đời nổi đời, cha truyền con nối, theo tập tục và nguyện vọng riêng của một làng, một xã và trên quy mô toàn huyện trong sinh hoạt của người nông dân. Trong quá trình dựng nước và giữ nước người nông dân đã trải qua những biến thiên của lịch sử, biểu hiện ở cung cách làm ăn cũng như trong việc chống ngoại xâm. Do đó những suy tư lo lắng cũng như những niềm vui, mơ ước, những khát vọng ấp ủ trong mỗi cư dân hay cả cộng đồng làng xã của huyện Sóc Sơn đều được thể hiện rõ trong lễ hội đền Gióng.

Người dân núi Sóc Sơn nhớ ơn Thánh, mở hội 3 ngày từ Mồng 6 đến Mồng 8 tháng Giêng. Đó là hội xuân, một loại hình hội mùa của Việt Nam. Triết lý hội xuân là triết lý phồn thực: sự gặp gỡ, giao duyên âm dương, giao hoà, sinh sôi, nảy nở. Hội Gióng - đền Sóc mang đến cho người dân địa phương cũng như khách thập phương niềm vui và niềm tin vào những điều tốt đẹp đang đến với mình trong dịp đầu xuân.

Kết luận

Theo truyền thuyết kể lại thì xã Phù Linh thuộc huyện Sóc Sơn, thủ đô Hà Nội là nơi Thánh Gióng ghé qua trước khi ông bay về trời. Cũng chính vì thế nên vào ngày mồng 6 tháng Giêng âm lịch hàng năm, mọi người dân ở xã Phù Linh sẽ mở hội linh đình kéo dài 3 ngày tại Khu di tích đền Sóc thờ Thánh Gióng – Phù Đổng Thiên Vương. Lễ hội Gióng Sóc Sơn sẽ được tổ chức long trọng với đầy đủ các nghi lễ truyền thống như: lễ khai quang, lễ rước, lễ dâng hương và cuối cùng là dâng hoa tre lên đền Thượng, nơi thờ Thánh Gióng.

Những trị di sản văn hóa vật thể và di sản văn hóa phi vật thể của khu di tích đền Sóc đã tạo thành một tổng thể, không gian văn hóa đặc sắc của thủ đô nói riêng và Việt Nam nói chung. Sự đan xen, hòa quyện của những giá trị này trong từng thành tố văn hóa khiến cho khu di tích ngày càng có vai trò quan trọng trong đời sống của người dân nơi đây.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. **Georges Olivier (1992)**, *Sinh thái nhân văn*, Nxb Thế giới, Hà Nội.
2. **Cao Đức Hải (chủ biên) và Lê Khánh Ngọc**, *Giáo trình Quản Lý Lễ Hội và Sự kiện*, Nxb Đại học Quốc Gia Hà Nội.
3. **Trần Đình Hoàn, Lĩnh Nam trích quái (2010)**, *"Truyện Phù đổng thiên vương"*.
4. **Trung tâm Du lịch di tích đền Sóc Sơn (2018)**, *Không gian văn hóa lễ hội Gióng tại Sóc Sơn, Hà Nội*.
5. **Trung tâm Du lịch di tích đền Sóc Sơn (2016)**, *Thần tích Đổng Thiên Vương, Hà Nội*.
6. **Ủy ban nhân dân huyện Sóc Sơn (1998)**, *"Đất và người Sóc Sơn"*, Nxb. Khoa học xã hội xuất bản, Hà Nội.